



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & DỊCH VỤ TIN HỌC TP.HCM
Auditing & Informatic Services Company Limited

Office: 142 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, Thành Phố Hồ Chí Minh
Tel: (84.8) 3930 5163 (10 Lines) Fax: (84.8) 3930 4281
Email: aisc@aisc.com.vn Website: www.aisc.com.vn



Số: 0709281-TH/AISC-DN1

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NIÊN ĐỘ KẾ TOÁN KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2009
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG SÀI GÒN**

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị
Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Viễn Thông Sài Gòn**

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán các báo tài chính gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009, được lập ngày 8 tháng 2 năm 2010 của Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn, dưới đây gọi là “Công ty”, từ trang 7 đến trang 33 kèm theo.

Việc lập và trình bày các báo cáo tài chính này thuộc về trách nhiệm Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của kiểm toán viên là căn cứ vào việc kiểm toán để hình thành một ý kiến độc lập về báo cáo tài chính này.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và những chuẩn mực kiểm toán quốc tế được Nhà nước Việt Nam thừa nhận. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện việc kiểm toán để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu.

Trên căn bản áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu, cuộc kiểm toán bao gồm việc xem xét các chứng cứ liên quan đến số liệu và công bố trên báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá về những ước lượng và những xét đoán quan trọng đã được thể hiện bởi Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng như việc trình bày tổng thể các báo cáo tài chính.

Chúng tôi đã lập kế hoạch và hoàn thành cuộc kiểm toán để đạt được tất cả các thông tin và các giải trình cần thiết. Chúng tôi tin rằng việc kiểm toán đã cung cấp cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Branch in Hà Nội: C2 Room, 24 Floor - E9 Lot, VIMECO Building, Phạm Hùng St, Cầu Giấy Dist, Hà Nội

Branch in Đà Nẵng: 92 A Quang Trung St, Hải Châu Dist, Đà Nẵng

Representative in Cần Thơ: 64 Nam Kỳ Khởi Nghĩa St, Ninh Kiều Dist, Cần Thơ

Representative in Hải Phòng: 18 Hoàng Văn Thụ St, Hồng Bàng Dist, Hải Phòng

Tel: (04) 3782 0045/46/47 Fax: (04) 3782 0048

Tel: (0511) 389 5619

Tel: (0710) 3813 004

Tel: (031) 3569 577

Fax: (0511) 389 5620

Fax: (0710) 3828 765

Fax: (031) 3569 576

Email: aishn@hn.vnn.vn

Email: aiscct@dn.vnn.vn

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, cũng như kết quả sản xuất kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho niên độ kế toán kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan.

Kiểm toán viên

Phạm Thị Hồng Uyên

Chứng chỉ KTV số: 0794/KTV
Do Bộ Tài Chính Việt Nam cấp.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 03 năm 2010

Tổng Giám Đốc

Phạm Văn Vinh

Chứng chỉ KTV số: Đ0112/KTV
Bộ Tài Chính Việt Nam cấp.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Niên độ kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2009	Năm 2008
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	376.857.821.084	1.085.562.689.070
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	222.808.042.300
3. Doanh thu thuần về bán hàng và dịch vụ	10		376.857.821.084	862.754.646.770
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	291.871.917.490	792.969.679.585
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và dịch vụ	20		84.985.903.594	69.784.967.185
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	15.086.528.751	21.546.617.093
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	4.056.298.352	8.839.545.583
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		3.643.292.418	1.173.605.615
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	-	171.506.465
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	10.175.025.490	7.358.233.575
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		85.841.108.503	74.962.298.655
11. Thu nhập khác	31	VI.7	943.410.033	7.726.198.590
12. Chi phí khác	32	VI.8	1.649.176.837	7.750.657.987
13. Lợi nhuận khác (31-32)	40		(705.766.804)	(24.459.397)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (30+40)	50		85.135.341.699	74.937.839.258
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.9	4.176.881.226	1.449.022.807
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		80.958.460.473	73.488.816.451
18. Lợi nhuận cơ bản trên cổ phiếu	70			

KẾ TOÁN TRƯỞNG



LÊ THỊ MỸ HẠNH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 02 năm 2010

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



HOÀNG SĨ HÓA